PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

HUYỆN NHÀ BÈ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TRƯỜNG THCS LÊ VĂN HƯU**

Số: 09 /KH-LVH *Nhà Bè ngày 14 tháng 01 năm 2015*

**KẾ HOẠCH 5 NĂM**

**Giai đoạn (2015 -2020)**

Căn cứ vào nghị quyết Đảng bộ huyện Nhà Bè lần thứ XI - Nhiệm kỳ 2015-2020;

Căn cứ vào các nội dung của Nghị quyết 29 - Hội nghị lần 8 –BCHTW Khóa XI về “*Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*; Nghị quyết 33-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 9 – Khóa XI về *“Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”.* Chú trọng giáo dục lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc; tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức tôn trọng pháp luật; hiểu biết sâu sắc, tự hào, tôn vinh lịch sử, văn hóa dân tộc, của Thành phố và của Huyện.

**I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG**

**1. Mặt mạnh**

- Trường được đầu tư xây mới đưa vào sử dụng năm 2012 với 36 phòng học; 2 phòng Lab; 2 phòng vi tính; 2 phòng Lý; 2 phòng Hóa; 2 phòng sinh; 2 phòng Công nghệ; 1 phòng dạy đàn; 1 phòng nhạc; 1 phòng nghe nhìn, nhà thi đấu đa năng ...

- Hiện trường đang sử dụng 34 phòng học; Sĩ số bình quân trên lớp: 36.24 HS/lớp.

- Năm học 2013-2014, trường có 25 học sinh giỏi cấp Huyện; 07 học sinh giỏi cấp Thành phố; 05 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Huyện, 03 giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố, trong đó, có một giáo viên đạt giải Nhất (môn Âm nhạc). Trường đạt Tập thể Lao động xuất sắc và nhận Lá cờ đầu cấp Thành phố. Ngoài ra, trường đạt nhiều giải ở các lĩnh vực khác như  hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao... Những kết quả đạt được là niềm tự hào, là động lực để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh phấn đấu nỗ lực trong dạy và học nhằm tạo được niềm tin, uy tín cho ngành, xã hội và cha mẹ học sinh của trường.

            - Trường có chi bộ, với số đảng viên là 15 đồng chí (tỷ lệ 21.1%). Tất cả đảng viên đều là những cán bộ, giáo viên gương mẫu, đi đầu trong mọi hoạt động, có uy tín đối với tập thể sư phạm. Chi bộ lãnh đạo sâu sát các hoạt động toàn diện của nhà trường. Các đoàn thể hoạt động đúng chức năng, tích cực, chủ động và hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị.

            - Tập thể sư phạm đoàn kết, nhất trí, toàn tâm toàn ý vì nhà trường, vì học sinh; có phẩm chất đạo đức tốt; trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn; năng lực chuyên môn vững vàng, đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

            - Đa số học sinh chăm ngoan, lễ phép, tự giác học tập, tích cực tham gia hoạt động tập thể, hoạt động xã hội.

            - Được sự quan tâm hỗ trợ tạo điều kiện của các cấp lãnh đạo, sự tin tưởng, tín nhiệm của học sinh, nhân dân và cha mẹ học sinh.

            - Chất lượng giáo dục toàn diện đạt hiệu quả cao, nhất là hoạt động dạy và học được đặc biệt coi trọng.

            Năm học 2014 – 2015, trường THCS Lê Văn Hưu có 34 lớp với 1237 học sinh và 70 cán bộ, giáo viên và nhân viên.

          - Chất lượng đội ngũcán bộ quản lý - giáo viên - nhân viên:

\* Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:

* Tổng số CB,GV,NV: 70

Trong đó:

+ Ban Giám hiệu: 03

+ Giáo viên: 55

+ Nhân viên: 12

* Chuẩn đào tạo của giáo viên:

+ Trên chuẩn: 42 GV, 76,36 %

+ Đạt chuẩn: 55 GV, 100%.

+ Chưa đạt chuẩn: 0 GV, 0%.

\* Trình độ lý luận chính trị:

            - Trung cấp:   4          Tỷ lệ:  5.7%

            - Sơ cấp:     30         Tỷ lệ:  42.9%

\* Trình độ tin học:

       BQL, GV đã có chứng chỉ A tin học: 56 (Phôi giấy c/c của Bộ GD-ĐT) - Cán bộ quản lý: 03 : Trong đó: 01 nữ

- Giáo viên: 53 : Trong đó: 41 nữ

\* CBQL, GV đã có chứng chỉ ƯDCNTT trong giảng dạy: 48

- Cán bộ quản lý: 03 : Trong đó: 01 nữ

- Giáo viên: 45 : Trong đó: 34 nữ

\* Trình độ ngoại ngữ

- CBQL, GV đã có chứng chỉ A ngoại ngữ: 02

- Giáo viên: 02 : Trong đó: 02 nữ

2. CBQL, GV chưa có chứng chỉ A ngoại ngữ: 37

- Cán bộ quản lý:. 01 : Trong đó: 0 nữ

- Giáo viên: 36 : Trong đó: 26 nữ

3. CBQL, GV đã có chứng chỉ B ngoại ngữ: 09

- Cán bộ quản lý: 02 : Trong đó: 01 nữ

- Giáo viên: 07 : Trong đó: 05 nữ

4. CBQL, GV đã có Cao đẳng ngoại ngữ: 02

- Giáo viên: 02 : Trong đó: 02 nữ

5. CBQL, GV đã có Đại học ngoại ngữ: 08

- Giáo viên: 08 : Trong đó: 08 nữ

**2. Mặt yếu, hạn chế**

**a. Công tác tổ chức quản lý của Ban giám hiệu**

- Đội ngũ Cán bộ quản lý còn trẻ, mới được bổ nhiệm nên trong công tác lãnh đạo nhà trường còn hạn chế trong tầm nhìn, chiến lược ở qui mô xa, rộng.

- Công tác qui hoạch đội ngũ kế cận thực hiện chưa đều đặn, Ban lãnh đạo nhà trường trong một số giai đoạn chưa nắm hết những diễn biến tư tưởng của đội ngũ cán bộ, giáo viên chủ chốt của nhà trường để giáo dục, bồi dưỡng.

- Chưa có quyền chủ động cao trong việc tuyển chọn và sử dụng cán bộ, giáo viên.

- Việc kiểm tra đánh giá hoạt động sư phạm giáo viên còn mang tính động viên, chưa thật khoa học, hiệu quả.

**b. Đội ngũ giáo viên - nhân viên**

- Một số giáo viên trẻ, thiếu kinh nghiệm trong giảng dạy; công tác chủ nhiệm chưa đáp ứng được yêu cầu của trường tiên tiến trong thời kỳ đổi mới.

- Một vài giáo viên, nhân viên chưa thật sự yêu nghề, gắn bó với nghề nghiệp; dễ bị ảnh hưởng bởi những tiêu cực của nền kinh tế thị trường hoặc dễ dao động khi gặp phải khó khăn trong cuộc sống và công việc; chưa có ý thức tự học, tự rèn nâng cao nhận thức và tay nghề.

- Việc đổi mới phương pháp dạy học chưa được giáo viên thực hiện thường xuyên trong tất cả các tiết học, vẫn còn lối dạy học một chiều, đòi hỏi học sinh ghi nhớ máy móc, chưa chú ý phát huy tư duy học sinh.

- Đội ngũ nhân viên nhiệt tình, trách nhiệm nhưng làm việc chưa thực sự chủ động và thiếu tính chuyên nghiệp.

**c**. **Học sinh**

- Một bộ phận học sinh chưa tự giác tích cực học tập, rèn luyện; ý thức kỷ luật chưa cao; bị ảnh hưởng bởi những luồng văn hoá không lành mạnh nên đua đòi, sống thiếu lý tưởng và mục tiêu phấn đấu.

- Hàng năm, nhà trường tiếp nhận nhiều em có học lực trung bình, chưa ngoan, ý thức phấn đấu rèn luyện chưa cao; gia đình chưa thực sự quan tâm, hợp tác, thống nhất quan điểm giáo dục cùng nhà trường làm ảnh hưởng chưa tốt đến nền nếp và chất lượng giáo dục, tăng thêm khó khăn cho các thầy cô giáo trong giảng dạy, giáo dục ý thức đạo đức cho các em.

**d. Cơ sở vật chất**

Mặc dù được đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị đảm bảo cho nhu cầu giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh, tuy nhiên hiện nay nhà trường chưa được đầu tư xây dựng hồ bơi để giảng dạy cho học sinh trong nhà trường cũng như học sinh khu vực xã Phú Xuân.

Một số hạng mục cũ được cải tạo hiện nay đã xuống cấp, sơn tường và hàng rào bị hư hại, bong tróc do thời tiết.

**II. MỘT SỐ DỰ BÁO CHO 5 NĂM 2015 -2020**

**1. Thuận lợi**

Chính phủ vừa phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 về lĩnh vực giáo dục và đào tạo:

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; hoàn thiện cơ sở vật chất, mạng lưới trường, lớp, đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, nội dung và phương thức giáo dục; đẩy mạnh xã hội hóa và liên kết quốc tế, huy động mọi nguồn lực vào việc đầu tư cho ngành giáo dục và đào tạo; đảm bảo các chuẩn về giáo viên, trường lớp và cơ sở vật chất các ngành học, bậc học, phấn đấu đến năm 2020 xây dựng Thành phố thành một trung tâm lớn về giáo dục - đào tạo chất lượng cao của cả nước và khu vực Đông Nam Á.

- Giáo dục Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông: duy trì phổ cập học sinh các bậc học theo đúng độ tuổi.

- Giáo dục Mầm non: Nhà trẻ huy động cháu ra lớp năm 2020 đạt tỷ lệ 30% và đạt 32% năm 2025; Mẫu giáo huy động cháu ra lớp đạt tỷ lệ 80% năm 2020 và năm 2025 là 85%.

- Giáo dục Tiểu học: Đến năm 2015, huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi đạt 100%; học sinh được học hai buổi/ngày đạt 100%. Sĩ số học sinh không quá 35 học sinh/lớp năm 2015; 30 học sinh/lớp năm 2020; 30 học sinh/lớp năm 2025. Giáo dục Trung học cơ sở (THCS): Phấn đấu đến năm 2015, đạt tỷ lệ 100% học sinh được học hai buổi/ngày; 100% các trường THCS đảm bảo đủ các phòng học bộ môn và các phòng phục vụ học tập. Phấn đấu một lớp học ở bậc THCS khoảng 38 học sinh/lớp vào năm 2015; 35 học sinh/lớp năm 2020 và đạt 30 học sinh/lớp năm 2025.

- Giáo dục trung học phổ thông (THPT): Phấn đấu một lớp học ở bậc THPT đạt khoảng 40 học sinh/lớp vào năm 2015; 35 học sinh/lớp đến năm 2020 và 30 học sinh/lớp đến năm 2025.

\* Phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ huyện Nhà Bè nhiệm kỳ 2015 - 2020 về lĩnh vực giáo dục và đào tạo:

- Hàng năm, có 100% trẻ 5 tuổi vào lớp mẫu giáo; thực hiện tốt lộ trình thu nhận trẻ từ 6 tháng tuổi; 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình bậc tiểu học; hiệu suất đào tạo bậc tiểu học đạt trên 99%; 100% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở; hiệu suất đào tạo cấp trung học cơ sở trên 93%; học sinh hoàn thành chương trình bậc tiểu học vào lớp 6 đạt 100%; học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học lên đạt trên 99%; trong đó tỷ lệ phân luồng từ 20% đến 25%; nâng cao mặt bằng học vấn lên lớp 9 đến năm 2020.

- Ba chương trình trọng điểm Đảng bộ huyện Nhà Bè: Chương trình "Tiếp tục nâng cao chất lượng, hoàn thiện các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới"; Chương trình "Đầu tư từng bước kết nối đồng bộ hệ thống hạ tầng giao thông"; Chương trình "Học chữ, học nghề, giải quyết việc làm gắn với mục tiêu giảm nghèo bền vững".

**2. Khó khăn, thách thức**

- Do tốc độ đô thị hóa nhanh, dân nhập cư xã Phú Xuân tăng nhanh. Bên cạnh đó trường phải nhận học sinh tạm trú Thị Trấn, đã gây không ít khó khăn về sĩ số lớp học và phòng học.

- Mặt đường Huỳnh Tấn Phát thường xuyên gập nước, khi mưa lớn và triều cường ảnh hưởng không nhỏ đến việc đi lại của học sinh và giáo viên.

- Một số giáo viên có tay nghề vững vàng, sau một thời gian công tác (4 đến 5 năm) xin chuyển về nội thành. Vì thế, hàng năm trường tiếp nhận nhiều giáo viên mới. Mặc dù, giáo viên mới trẻ, nhiệt tình, năng nổ nhưng kinh nghiệm giảng dạy và quản lí học sinh còn hạn chế.

- Nhân sự còn thiếu, trường phải thỉnh giảng giáo viên.

**II. KẾ HOẠCH 5 NĂM GIAI ĐOẠN 2015 -2020**

**1. Mục tiêu tổng quát**

1.1. Xây dựng trường chuẩn quốc gia, tiến đến xây dựng trường tiên tiến hiện đại hội nhập khu vực và quốc tế.

1.2. Đào tạo con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Chú trọng giáo dục lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc; tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức tôn trọng pháp luật; hiểu biết sâu sắc, tự hào, tôn vinh lịch sử, văn hóa dân tộc, của Thành phố và của Huyện.

1.3. Xây dựng trường học trở thành trung tâm văn hóa huyện Nhà Bè.

**2. Mục tiêu cụ thể**

**2.1. Kế hoạch tổ chức và quản lý nhà trường**

**2.1.1. Lớp học**

a) Đảm bảo đủ các khối lớp của cấp học;

b) Số phòng học 36 đủ cho học sinh học 2 buổi/ngày;

c) Sĩ số học sinh/lớp: tối đa không quá 45 học sinh.

**2.1.2. Tổ chuyên môn**

a) Tổ chuyên môn 11 tổ, các tổ chuyên môn được thành lập và hoạt động theo Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (sau đây gọi chung là Điều lệ trường trung học).

b) Hàng năm, mỗi tổ chuyên môn thực hiện được ít nhất một chuyên đề có tác dụng nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy - học và được đánh giá tốt.

c) Có kế hoạch chi tiết và cụ thể tham gia các hoạt động giáo dục toàn diện trong nhà trường, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin vào học tập, hỗ trợ học sinh tham gia các hoạt động hòa nhập với cộng đồng và giao lưu quốc tế.

d) Có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của mỗi giáo viên và của cả tổ chuyên môn; đạt các quy định về đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo.

**2.1.3. Tổ Văn phòng**

a) Đảm bảo thực hiện và phục vụ tốt các hoạt động của nhà trường theo quy định hiện hành của Điều lệ trường trung học;

b) Quản lý hệ thống hồ sơ, sổ sách của nhà trường theo quy định của Điều lệ trường trung học và những quy định trong hướng dẫn sử dụng của từng loại sổ.

**2.1.4. Hội đồng trường và các hội đồng khác trong nhà trường**

Hội đồng trường và các hội đồng khác trong nhà trường được thành lập và thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định hiện hành của Điều lệ trường trung học; hoạt động có kế hoạch, nền nếp, đạt hiệu quả thiết thực góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng nền nếp kỷ cương của nhà trường. Có quy chế tổ chức hoạt động của nhà trường và được phê duyệt thực hiện.

**2.1.5. Tổ chức Đảng và các đoàn thể**

- Tổ chức Đảng trong nhà trường đạt tiêu chuẩn trong sạch, vững mạnh. Các đoàn thể, tổ chức xã hội trong nhà trường được công nhận vững mạnh về tổ chức, có nhiều đóng góp trong các hoạt động ở địa phương.

- Số Đảng viên trong chi bộ đạt 25% trên tổng số cán bộ, viên chức nhà trường.

**2.2. Kế hoạch hoạt động thực hiện mục tiêu tăng cường năng lực và hiệu quả quản lý:**

**2.2.1.Về tổ chức bộ máy**

Hiệu trưởng và 2 Phó Hiệu trưởng có trình độ đại học, trong đó ít nhất 1 trình độ thạc sĩ; thực hiện tốt quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; được cấp quản lý giáo dục trực tiếp đánh giá xếp loại xuất sắc theo quy định hiện hành về chuẩn Hiệu trưởng và chuẩn Phó hiệu trưởng trường trung học.

Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng có tinh thần mạnh dạn đổi mới, xây dựng được các kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn nhằm xây dựng nhà trường theo hướng tiên tiến, hiện đại, học sinh có năng lực hành động thực tiễn trong bối cảnh đất nước ngày càng phát triển và hội nhập với thế giới.

**2.2.2. Về phát triển đội ngũ**

a) 100% giáo viên trên chuẩn.

b) 100% giáo viên có bằng ứng dụng công nghệ thông tin.

c) Có đủ giáo viên các bộ môn đạt trình độ độ đại học; có 70% giáo viên đạt tiêu chuẩn dạy giỏi từ cấp cơ sở trở lên; có 100% giáo viên đạt chuẩn loại khá trở lên theo quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học; hiểu biết và vận dụng được các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, thường xuyên hướng dẫn học sinh vận dụng được kiến thức chuyên môn vào việc giải quyết các vấn đề của thực tiễn cuộc sống.

d) 50% giáo viên đạt trình độ chứng chỉ A2 ngoại ngữ tiếng Anh, trong đó có ít nhất 20% đạt trình độ chứng chỉ B1 ngoại ngữ tiếng Anh; 100% giáo viên Tiếng Anh đạt trình độ B2; 100% giáo viên biết ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và học tập nâng cao trình độ.

e)100% giáo viên có kiến thức về phương pháp nghiên cứu khoa học, xây dựng và thực hiện được các đề tài nghiên cứu khoa học; có khả năng hướng dẫn học sinh thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học gắn với thực tiễn cuộc sống; có khả năng giao tiếp với các đồng nghiệp trong nước và quốc tế để trao đổi về chuyên môn; có kiến thức về các kỹ năng sống cần thiết để hỗ trợ các lực lượng trong và ngoài nhà trường giáo dục học sinh phát triển toàn diện.

**2.2.3. Về cải cách hành chính**

- 100% nhân viên hành chính có bằng trung cấp trở lên.

- 100% nhân viên hành chính có chứng chỉ tin học văn phòng.

- Đóng học phí và các khoản qua ngân hàng.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý.

**2.3. Chất lượng giáo dục**

**2.3.1. Chất lượng giáo dục**

- Tuyển sinh đầu cấp: 100%

- Duy trì sĩ số: 99%

- Hiệu suất đào tạo: 93%

- Học lực 100% xếp loại từ trung bình trở lên.

- Học lực Khá - Giỏi: 90%

- Tốt nghiệp THCS và vào học các trường THPT và trung cấp nghề: 100%

- Hạnh kiểm Khá - Tốt: 99.4%

**2.3.2. Các hoạt động giáo dục**

- Số học sinh tham gia các hoạt động học tập gắn với thực tiễn cuộc sống (tham gia các hoạt động dạy học tích cực, dạy học theo dự án, nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết những vấn đề trong thực tiễn cuộc sống...): trên 90%.

- Số học sinh tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng (tham gia các đội công tác xã hội, các câu lạc bộ đội, nhóm về văn hóa nghệ thuật, khoa học kỹ thuật,...), thường xuyên tham gia rèn luyện về thể dục thể thao: trên 90%.

- Tổ chức các hoạt động dạy học gắn với thực tiễn cuộc sống: triển khai các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết những vấn đề trong thực tiễn cuộc sống, tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học trong giáo viên và học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện: giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức và hòa nhập với cộng đồng, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục thẩm mỹ, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng và an ninh,...

**2.4. Tài chính, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học**

**2.4.1. Phòng học: hiện tại có 36 phòng học.**

Phòng học được trang bị hệ thống âm thanh, máy chiếu và màn hình (hoặc tivi LCD, tivi plasma); máy vi tính nối mạng, máy in: 30%

**2.4.2. Phòng phục vụ học tập, vui chơi**

- Các phòng bộ môn kết nối mạng.

- Kiến nghị với lãnh đạo các cấp xây dựng hồ bơi theo như thiết kế xây dựng trường.

**2.5. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội**

- Nhà trường chủ động phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước, các đoàn thể, tổ chức ở địa phương thực hiện những biện pháp nhằm thực hiện chủ trương và kế hoạch phát triển giáo dục địa phương.

- Ban đại diện Cha mẹ học sinh được thành lập và hoạt động theo quy định hiện hành về tổ chức và hoạt động của Ban đại diện Cha mẹ học sinh, hoạt động có hiệu quả trong việc kết hợp với nhà trường và xã hội đầu tư phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học nhằm duy trì, giữ vững và phát huy các kết quả đã đạt được của nhà trường.

- Mối quan hệ và thông tin giữa nhà trường, gia đình và xã hội được duy trì thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, tạo nên môi trường giáo dục lành mạnh, phòng ngừa, đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực, tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.

- Huy động hợp lý và có hiệu quả sự tham gia của gia đình và cộng đồng vào các hoạt động giáo dục để nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện của nhà trường.

**3. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện**

**3.1. Công tác chính trị tư tưởng**

- Tiếp tục tập trung thực hiện các biện pháp để giải quyết tốt 3 vấn đề cấp bách theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay, tạo được chuyển biến rõ rệt trong công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của chi bộ, củng cố niềm tin của cán bộ, viên chức, phụ huynh học sinh và học sinh vào sự lãnh đạo của Đảng. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tạo bước chuyển mạnh từ nhận thức sang hành động nhằm phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; góp phần nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng động, sáng tạo, đoàn kết, thống nhất trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, viên chức, tạo sự nhất trí, đồng thuận trong phụ huynh học sinh.Tập trung xây dựng chi bộ trong sạch vững mạnh; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên và viên chức có phẩm chất đạo đức, trình độ năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.”

- Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức trên lớp vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Đồng thời giáo dục pháp luật, giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông, môi trường, giới tính, phòng chống ma túy, HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội. Tăng cường hoạt động văn nghệ theo yêu cầu giáo dục truyền thống và giáo dục thẩm mỹ đúng đắn, giúp học sinh có bản lĩnh và chủ động đề kháng với những hiện tượng tiêu cực, ảnh hưởng xấu của môi trường xã hội; gắn kết các hoạt động ngoại khóa với phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực”.

**3.2. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất (CSVC), trang thiết bị**

- Tập trung xây dựng, bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, giảng dạy. Trong đó, chú trọng việc chuẩn hoá phòng học, phòng thực hành thí nghiệm, phòng học bộ môn…

- Đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục trong việc bổ sung trang thiết bị hiện đại phục vụ hoạt động dạy và học.

- Có kế hoạch sử dụng hợp lý nguồn kinh phí ngân sách đầu tư nâng cấp CSVC, trang thiết bị.

- Tham mưu với Phòng Giáo dục, UBND Huyện Nhà Bè, Ban quản lý đầu tư xây dựng công trình Huyện đầu tư xây dựng hồ bơi trong khuôn viên nhà trường.

**3.3. Xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý**

      - Xây dựng đội ngũ Cán bộ quản lý - giáo viên - nhân viên đủ về số lượng, loại hình, hợp lý về cơ cấu, đảm bảo đạt chuẩn qui định về trình độ đào tạo và có đạo đức. Trong trường có đủ cán bộ quản lý, đủ giáo viên giảng dạy các bộ môn theo gốc đào tạo, đủ nhân viên được đào tạo chuyên ngành phụ trách các công việc. Tất cả giáo viên đều có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn, trong đó có nhiều giáo viên dạy giỏi.

      - Tạo điều kiện cho Cán bộ quản lý - giáo viên - nhân viên học tập nâng cao nhận thức tư tưởng, chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ ngoại ngữ, tin học đáp ứng được yêu cầu phát triển của xã hội trong giai đoạn hội nhập thế giới.

      - Xây dựng kế hoạch qui hoạch đội ngũ kế cận, chọn lựa những giáo viên có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt vào đội ngũ cốt cán, tạo cơ hội thử thách và học tập rèn luyện.

      - Dự kiến được những biến động về nhân sự trong từng năm học hoặc từng giai đoạn 4 năm, 5 năm và có kế hoạch bổ sung kịp thời.

      - Tạo cơ hội cho Cán bộ quản lý - giáo viên - nhân viên tham gia các khoá bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ theo các chương trình tiên tiến, các chương trình hợp tác với nước ngoài để đáp ứng nhiệm vụ nhà giáo trong tình hình mới. Tổ chức tham quan giao lưu, học tập với các trường tiên tiến trong thành phố, các tỉnh thành và nhất là ở các nước trong khu vực.

      - Đẩy mạnh hoạt động bồi dưỡng tay nghề giáo viên thông qua việc nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, thao giảng chuỵên đề, đăng ký tiết dạy tốt, dự giờ thăm lớp… Thực hiện bồi dưỡng và tự bồi dưỡng với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin, cán bộ quản lý, giáo viên cùng tham gia các chương trình đào tạo từ xa để học tập, khai thác các nguồn học liệu mở để tự học tự bồi dưỡng, tham gia các diễn đàn trao đổi trên mạng để học hỏi lẫn nhau nhằm phát triển chuyên môn.

      - Giáo dục đạo đức nghề nghiệp, bồi dưỡng tình cảm yêu nghề yêu trẻ cho đội ngũ nhà giáo, nắm vững và thực hiện tốt các qui định về đạo đức nhà giáo do Bộ Giáo dục - Đào tạo ban hành.

      - Thu hút các giáo viên, nhân viên có chất lượng làm việc cho trường. Có chính sách khuyến khích thực sự đối với đội ngũ nhà giáo thông qua chế độ đãi ngộ xứng đáng, có chế độ tăng thu nhập cho Cán bộ - giáo viên - nhân viên dựa trên kết quả công tác của từng cá nhân. Đồng thời, nhà trường có chính sách thể hiện sự tự chủ tài chính của trường đủ để tạo ra sự hấp dẫn, thu hút, lưu giữ và mời gọi giáo viên tốt, có chất lượng về làm việc như chính sách về chọn cử và hỗ trợ việc học tập nâng cao trình độ; chính sách hỗ trợ về tài chính để ổn định cuộc sống ban đầu…

      - Xây dựng môi trường sư phạm, lành mạnh, đoàn kết, nhân văn để phát triển cá nhân. Phân công công việc hợp lý, tạo điều kiện làm việc thuận lợi, tôn trọng và khuyến khích giáo viên - nhân viên chủ động sáng tạo trong công việc, đánh giá đúng và phát huy năng lực của từng thành viên, tạo cơ hội cho từng thành viên phát triển.

      - Rà soát, sắp xếp đội ngũ cán bộ quản lý - giáo viên - nhân viên một cách hợp lý. Xây dựng lực lượng cán bộ quản lý tận tâm, thạo việc, có năng lực tập hợp, thu hút lực lượng tham gia vào quá trình xây dựng và phát triển nhà trường; có khả năng điều hành phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục; đào tạo đội ngũ nhân viên có khả năng tác nghiệp thành thạo trong lĩnh vực chuyên môn được phân công.

      - Thực hiện đánh giá đội ngũ một cách chính xác, hợp lý, công bằng, khách quan, toàn diện về các mặt, năng lực hiệu quả công tác, phẩm chất đạo đức nhân cách; đánh giá tiềm năng của đội ngũ, sự cống hiến và khả năng thích ứng của từng cá nhân với sự phát triển của nhà trường.

**3.4. Tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá**

- Yêu cầu tất cả giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh trong học tập, coi trọng hình thức dạy học cá thể, biến quá trình học tập thành quá trình tự học có sự hướng dẫn và quản lý của giáo viên. Thay đổi cách dạy, chuyển từ việc truyền thụ kiến thức sang tổ chức hoạt động học tập cho học sinh. Chuyển từ dạy học tập trung vào nội dung, sang dạy học tập trung vào đầu ra, tức là hình thành các năng lực vận dụng thực hành cho học sinh.

- Thực hiện phương châm “Dạy ít học nhiều”, tạo cơ hội cho “học sinh được suy nghĩ nhiều hơn, hành động nhiều hơn, hợp tác học tập với nhau nhiều hơn, bày tỏ ý kiến của mình nhiều hơn”, tăng cường hoạt động của học sinh trong giờ lên lớp.

- Cùng với việc đổi mới phương pháp dạy học nhà trường phải thực hiện đổi mới hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học.

- Hướng dẫn giáo viên thực hịện đánh giá theo quá trình. Đa dạng hoá các hình thức kiểm tra đánh giá; kiểm tra đánh giá để phân loại học sinh; làm cơ sở cho việc áp dụng các phương pháp dạy học phù hợp; thực hiện dạy học cá thể hoá; hỗ trợ học sinh học tập.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và trang thiết bị hiện đại vào giảng dạy, kiểm tra đánh giá góp phần nâng cao chất lượng; khai thác Internet phục vụ cho dạy học cũng như để học tập, trao đổi nâng cao trình độ cho cán bộ - giáo viên - nhân viên.

- Để xây dựng môi trường sư phạm bình đẳng, thúc đẩy sự nỗ lực phấn đấu và nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ nhà giáo và quản lý, thực hiện thí điểm việc học sinh đánh giá giáo viên và giáo viên đánh giá cán bộ quản lý.

**3.5. Đổi mới công tác quản lý, lãnh đạo**

- Thực hiện đổi mới nhà trường theo quan điểm khoa học, hiện đại và phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và phát triển giáo dục trong thời đại hội nhập, kinh tế tri thức và phát triển khoa học - công nghệ. Xây dựng bầu không khí nhà trường tích cực, một môi trường lấy công việc làm trung tâm, một tinh thần lạc quan và kỳ vọng cao đối với việc học của học sinh, tạo ra môi trường học tập làm việc, cởi mở, thân thiện và thú vị mang đậm tính văn hoá.

- Hàng tháng, họp hội đồng sư phạm, thông qua trong buổi họp, Hiệu trưởng dành thời gian để đối thoại trực tiếp với cán bộ, giáo viên và công nhân viên.

- Hiệu trưởng tập trung vào lãnh đạo phát triển nhà trường, quan tâm đến tầm nhìn, sứ mạng, tạo giá trị, xây dựng và thực hiện các chương trình hành động phát triển nhà trường, phải tự chủ, tự chịu trách nhiệm với xã hội về các vấn đề cơ bản.

- Thực hiện quản lý bằng pháp luật, cơ chế dân chủ, tự chủ tự chịu trách nhiệm. Tự chủ trong công tác tuyển sinh, tuyển dụng nhân sự, quản lý sử dụng tài chính đáp ứng nhu cầu phát triển nhà trường.

- Xây dựng qui hoạch trường lớp, đề xuất chỉ tiêu tuyển sinh hằng năm đảm bảo sĩ số bình quân trên lớp đúng qui định, phấn đấu 100% học sinh được học 2buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng học tập của học sinh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý nhà trường.

- Thực hiện công khai hoá về công tác tuyển sinh, chất lượng hiệu quả giáo dục, sử dụng các nguồn lực nhân sự, tài chính.

- Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá tất cả các mặt hoạt động của nhà trường dưới nhiều hình thức: thường xuyên, định kỳ, đột xuất. Qua đó, ủng hộ, cổ vũ cho việc giải quyết vấn đề một cách sáng tạo, khuyến khích các thành viên của đội ngũ không chấp nhận sự dậm chân tại chỗ hay kết quả công việc thấp, làm cho mọi người thực hiện nhiệm vụ với sự tự giác, tận tuỵ, sáng tạo, kiên trì và mang tính chuyên nghiệp.

- Huy động các lực lượng trong và ngoài nhà trường tham gia ủng hộ nhà trường về cả vật chất, tinh thần. Phát huy vai trò hỗ trợ tích cực của Ban đại diện cha mẹ học sinh, Chi hội khuyến học và các mạnh thường quân trong việc đóng góp xây dựng phát triển nhà trường. Khen thưởng, tôn vinh các nhà hảo tâm, doanh nghiệp đã đóng góp xuất sắc cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo của nhà trường.

**3.6. Huy động các nguồn lực**

- Thực hiện có hiệu quả việc huy động tất cả các nguồn lực trong và ngoài nhà trường phục vụ cho sự phát triển nhà trường như nguồn nhân lực, nguồn lực tài chính, nguồn lực vật chất, nguồn lực thông tin, trong đó coi trọng nguồn lực thông tin, nguồn lực vật chất, nguồn lực tài chính.

- Tăng cường công tác giới thiệu, quảng bá và khẳng định vị thế nhà trường trong xã hội bằng chính hiệu quả và chất lượng giáo dục đào tạo của nhà trường.

- Tuân thủ các nguyên tắc huy động nguồn lực phát triển nhà trường như:

                     + Nắm vững và nghiêm túc thực thi pháp luật.

                     + Đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ.

                     + Đảm bào hài hoà lợi ích của các bên liên quan thông qua hoạt động của trường.

                     + Sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực.

-   Tạo được sự tin tưởng, đồng thuận cao trong việc huy động các nguồn lực trong và ngoài nhà trường, từ đó khai thác tốt các tiềm năng tham gia đóng góp xây dựng trường.

-   Đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục, phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường, lớp, Chi hội khuyến học trường trong tất cả các hoạt động.

**III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN**

**1. Phổ biến dự thảo kế hoạch chiến lược**

Phổ biến Dự thảo Kế hoạch chiến lược trong toàn thể cán bộ quản lý - giáo viên - nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường. Tiếp nhận ý kiến đóng góp của các cá nhân, tập thể và điều chỉnh sửa chữa cho phù hợp với yêu cầu chung.

**2. Cơ cấu Tổ chức**

Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện và kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chiến lược gồm Ban lãnh đạo nhà trường, đại diện các tổ chức đoàn thể, tổ trưởng chuyên môn, khối trưởng chủ nhiệm, đại diện giáo viên, công nhân viên, Cha mẹ học sinh. Có điều chỉnh bổ sung nhân sự hằng năm cho phù hợp tình hình thực tế từng giai đoạn.

**3. Phân công nhiệm vụ**

**- Hiệu trưởng**

Tổ chức phổ biến Kế hoach chiến lược đến từng thành viên trong nhà trường, công khai với toàn xã hội và triển khai thực hiện. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; đề xuất nội dung, biện pháp cần điều chỉnh, bổ sung trong kế hoạch từng năm học.

**- Phó Hiệu trưởng**

Thực hiện nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

**- Chủ tịch công đoàn, Bí thư Chi đoàn, Tổng phụ trách**

Triển khai thực hiện kế hoạch trong đoàn thể được phân công phụ trách. Báo cáo thường kỳ nội dung, biện pháp, kết quả thực hiện với Ban chỉ đạo.

**- Đối với tổ trưởng chuyên môn**

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

**- Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên**

           Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch (tháng 01 năm 2015).

- Triển khai Hội đồng sư phạm ngày 17 tháng 01 năm 2015.

- Rà soát đánh giá thực hiện (tháng 07 năm 2015).

- Báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo (tháng 08 năm 2015).

- Họp Hội đồng nhà trường rút kinh nghiệm và đưa ra phương hướng phấn đấu cho năm tiếp theo - tháng 08.

**4. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ số** | **Thực trạng** | **Thời gian** | | | | |
| **Năm 2016** | **Năm 2017** | **Năm 2018** | **Năm 2019** | **Năm 2020** |
| Số lớp học | 34 | 36 | 36 | 36 | 36 | 36 |
| Sĩ số học sinh/ lớp | 1237  36.4hs/lớp | 1393  38.7hs/lớp | 1457  40.8hs/lớp | 1455  40.4hs/lớp | 1385  38.5hs/lớp | 1400  38.9hs/lớp |
| Tổ chuyên môn | 6 | 11 | 11 | 11 | 11 | 11 |
| Kiểm định chất lượng nhà trường | Chưa | Cấp độ 1 | Cấp độ 1 | Cấp độ 1 | Cấp độ 1 | Cấp độ 3 |
| Chuẩn quốc gia | Chưa | Cấp độ 1 | Cấp độ 1 | Cấp độ 1 | Cấp độ 3 | Cấp độ 3 |
| Giáo viên có bằng đại học | 76.4% | 85% | 90% | 95 % | 98% | 100% |
| Giáo viên có bằng Thạc sĩ | Chưa | Chưa | 1.8 % | 3.6% | 5.6% | 7.3 % |
| Giáo viên dạy giỏi (100%) | 13/55  (23.6%) | 30% | 40% | 50% | 60% | 70% |
| Giáo viên có chứng chỉ A2 | Không | 5% | 10% | 15% | 30% | 50% |
| Giáo viên có chứng chỉ B2 | Không | 20% | 25% | 30% | 50% | 100% |
| Giáo viên có bằng ứng dụng công nghệ thông tin | 80% | 90% | 95% | 100% | 100% | 100% |
| Học lực 100% xếp loại từ trung bình trở lên | 99.4% | 99.4% | 100% | 100% | 100% | 100% |
| HS giỏi: 20% | 44.7% | 40% | 40% | 42% | 43% | 43% |
| HS Khá: 70% | 40.2% | 45% | 45% | 46% | 47% | 47% |
| Tỉ lệ học sinh vào học các trường THPT và trung cấp nghề: 100% | 98% | 98% | 99% | 100% | 100% | 100% |
| Hạnh kiểm : 100% xếp loại trung bình trở lên | 100% | 100% | 100% | 100% | 100% | 100% |
| Xếp loại khá, tốt đạt từ 90% trở lên | 99.4% | 99.4% | 99.4% | 99.4% | 99.4% | 99.4% |
| Học sinh đạt chứng chỉ A2(90%) | 38/3.1% | 5% | 10% | 20% | 40% | 50% |
| Phòng học được trang bị hệ thống âm thanh, máy chiếu và màn hình | Chưa đạt | 2/36;  5.6% | 4/36;  11.1% | 6/36;  16.7% | 8/36;  22.2% | 10/36;  27.8% |
| Hồ bơi | Chưa có | Chưa có | Xây dựng | Có hồ bơi | Có hồ bơi | Có hồ bơi |

            Kế hoạch chiến lược trường THCS Lê Văn Hưu giai đoạn 2015 -2020 được triển khai thực hiện trong giai đoạn cả nước thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII. Tập thể CB-GV-CNV, học sinh, cha mẹ học sinh trường THCS Lê Văn Hưu sẽ tích cực tham gia thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao nhất, phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nội dung hoạt động và chỉ tiêu đã đề ra để phấn đấu trở thành ngôi trường ước mơ của nhiều thế hệ thầy cô giáo, học sinh và cha mẹ học sinh.

**HIỆU TRƯỞNG** **DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO**